

QUÂN CHỦNG HẢI QUÂN
TỔNG CÔNG TY
TÂN CẢNG SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1612 /QĐ-TCg

Bình Thạnh, ngày 21 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn
của Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn
đầu tư tại Công ty Cổ phần Tân Cảng - Đồng Văn Hà Nam

CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MTV TỔNG CÔNG TY TÂN CẢNG SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 12 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015



của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 97/2024/NĐ-CP ngày 25/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/3/2023 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 157/2019/TT-BQP ngày 15/10/2019 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Bộ Quốc phòng quyết định thành lập hoặc được giao quản lý;

Căn cứ Thông tư số 83/2024/TT-BTC ngày 26/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế, chính sách về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán do Nhà nước định giá áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành của cấp có thẩm quyền liên quan;

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-BQP ngày 27/01/2023 của Bộ Quốc phòng về việc Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn (TCT);

Căn cứ Quyết định số 1140/QĐ-BQP ngày 26/3/2025 của Bộ Quốc phòng về việc Ban hành Quy chế tài chính của Công ty mẹ - Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn;

Căn cứ Văn bản số 2277-CV/VPQU ngày 14/3/2024 của Thường vụ Quân ủy Trung ương phê duyệt về chủ trương chuyển nhượng phần vốn của TCT đầu tư tại Công ty Cổ phần Tân Cảng - Đồng Văn Hà Nam (Công ty TCHN);

Căn cứ Văn bản số 995/BQP-KTe ngày 19/3/2024 của Bộ Quốc phòng đồng ý về chủ trương cho phép TCT chuyển nhượng phần vốn đầu tư tại Công ty TCHN;

Căn cứ Văn bản số 12688/HQ-KTe ngày 12/6/2024 của Quân chủng Hải quân về việc triển khai các nội dung liên quan đến chuyển nhượng phần vốn của TCT đầu tư tại Công ty TCHN;

Căn cứ Quyết định số 1298/QĐ-TCg ngày 23/4/2024 của Chủ tịch TCT về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình, phương án chuyển nhượng phần vốn đầu tư của TCT tại Công ty TCHN (Ban chỉ đạo);

Căn cứ Quyết định số 1313/QĐ-BCĐ ngày 24/4/2024 của Trưởng Ban chỉ đạo về việc thành lập Tổ giúp việc thực hiện Kế hoạch triển khai chi tiết lộ trình chuyển nhượng phần vốn đầu tư của TCT tại Công ty TCHN (Tổ giúp việc);

Căn cứ Văn bản số 1789/TCg-VP ngày 04/6/2024 của Chủ tịch TCT về việc ý kiến đối với Tờ trình số 1652/TTr-TCg ngày 23/5/2024 của Tổng Giám đốc TCT về việc thông qua các nội dung liên quan đến việc triển khai chuyển nhượng phần vốn đầu tư của TCT tại Công ty TCHN;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 014/2025/1701.001.KT7 ngày 17/01/2025 và Báo cáo thẩm định giá số 170125.002/BCTĐ.KT7 ngày 17/01/2025 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC phát hành về việc xác định giá trị doanh nghiệp Công ty TCHN tại thời điểm 30/9/2024;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 445/2025/013/CTTĐ-V&P ngày 20/01/2025 và Báo cáo thẩm định giá số 445/2025/013/BCTĐ-V&P ngày 20/01/2025 do Công ty Cổ phần Thẩm định giá V&P Việt Nam phát hành về việc tư vấn xác định mức giá khởi điểm của cổ phần Công ty TCHN được định giá tại thời điểm 30/9/2024 làm cơ sở cho việc chuyển nhượng phần vốn đầu tư của TCT tại Công ty TCHN;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-TCg ngày 20/02/2025 của Chủ tịch TCT về việc phê duyệt giá trị thực tế phần vốn của TCT đầu tư tại Công ty TCHN;

Căn cứ Quyết định số 918/QĐ-TCg ngày 14/3/2025 của Chủ tịch TCT về việc phê duyệt mức giá khởi điểm chuyển nhượng phần vốn của TCT đầu tư tại Công ty TCHN;

Căn cứ Tờ trình số 1494/TTr-BCĐ ngày 11/4/2025 của Ban chỉ đạo về việc đề nghị phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn của TCT đầu tư tại Công ty TCHN;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc TCT tại Tờ trình số 1496/TTr-TCg ngày 11/4/2025 và quyết nghị của Đảng ủy Quân cảng Sài Gòn tại Kết luận số 1571 - KL/ĐU ngày 15/4/2025 về việc thông qua Phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của TCT tại Công ty TCHN.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn của Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn đầu tư tại Công ty Cổ phần Tân Cảng - Đồng Văn Hà Nam kèm theo Quyết định này với các nội dung chủ yếu như sau:

4849.
- TY TNHH
- ANH VI
- CÔNG T
- G SÀI G
- C PHONG
- TP. HỒ

1. Mục đích chuyển nhượng: việc chuyển nhượng vốn của TCT đầu tư tại Công ty TCHN nhằm hạn chế tới mức thấp nhất tổn thất (nếu có), bảo toàn vốn đầu tư của TCT tại Công ty TCHN, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của TCT và đem lại thêm nguồn lực để TCT tập trung thực hiện đầu tư vào ngành nghề chính có hiệu quả cao hơn.

2. Tên cổ phần chuyển nhượng: cổ phần Công ty Cổ phần Tân Cảng - Đồng Văn Hà Nam.

3. Loại cổ phần chuyển nhượng: cổ phần phổ thông.

4. Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

5. Số lượng cổ phần TCT sở hữu trước khi chuyển nhượng: 5.100.000 cổ phần (*năm triệu một trăm nghìn cổ phần*), chiếm 51% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Đồng Văn Hà Nam.

6. Số lượng cổ phần TCT chuyển nhượng: 5.100.000 cổ phần (*năm triệu một trăm nghìn cổ phần*). Tổng giá trị cổ phần tính theo mệnh giá: 51.000.000.000 đồng (*năm mươi một tỷ đồng*).

7. Số lượng cổ phần TCT sở hữu sau khi chuyển nhượng: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Đồng Văn Hà Nam.

8. Phương thức chuyển nhượng vốn: bán đấu giá công khai theo lô. Trường hợp đấu giá công khai theo lô không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh theo lô; trường hợp chào bán cạnh tranh theo lô không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận theo quy định tại Điều 29a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Nghị định 32/2018/NĐ-CP và khoản 16 Điều 2 Nghị định 140/2020/NĐ-CP.

9. Số lô cổ phần chuyển nhượng: 01 lô.

10. Số lượng cổ phần chuyển nhượng của 1 lô: 5.100.000 cổ phần/lô (*năm triệu một trăm nghìn cổ phần một lô*).

11. Giá khởi điểm chuyển nhượng vốn: 21.439 đồng/cổ phần (*hai mươi một nghìn bốn trăm ba mươi chín đồng một cổ phần*).

12. Đối tượng chào bán: các tổ chức, cá nhân trong nước đáp ứng quy định pháp luật Việt Nam hiện hành.

13. Thời gian dự kiến thực hiện và hoàn thành việc chuyển nhượng vốn: từ Quý II/2025.

14. Tổ chức thực hiện bán đấu giá: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

15. Đơn vị tư vấn chuyển nhượng vốn: Công ty Cổ phần chứng khoán MB (MBS).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Tổng Giám đốc TCT - Người đại diện pháp luật quyết định và ký các văn bản, tài liệu liên quan đến quá trình chuyển nhượng vốn, cụ thể:

- a. Đại diện chủ sở hữu vốn chuyển nhượng quyết định, ký Bản công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn.
- b. Hợp đồng thuê dịch vụ đấu giá với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- c. Đơn đăng ký tổ chức bán đấu giá cổ phần gửi Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- d. Hợp đồng thuê dịch vụ đăng báo, nội dung thông báo về việc chuyển nhượng vốn được thực hiện trên các phương tiện: báo, trang tin điện tử.
- e. Công bố kết quả đấu giá, thu tiền đối với nhà đầu tư trúng đấu giá và hoàn cọc cho nhà đầu tư không trúng đấu giá.
- f. Hợp đồng chuyển quyền sở hữu cổ phần cho Nhà đầu tư đấu giá thành công sau khi đã nhận đầy đủ tiền thanh toán mua cổ phần theo quy định.
- g. Quyết định và ký các tài liệu liên quan khác (nếu có) trong quá trình chuyển nhượng vốn.

2. Giao Trưởng Ban chỉ đạo quyết định và ký các văn bản, tài liệu liên quan đến quá trình chuyển nhượng vốn như sau:

- a. Tham gia vào Hội đồng đấu giá với vai trò là Chủ tịch hội đồng.
- b. Biên bản làm việc thống nhất hồ sơ, kế hoạch bán đấu giá với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- c. Phối hợp với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội hoàn thiện Quy chế đấu giá, thực hiện buổi đấu giá.

3. Người đại diện phần vốn của TCT tại Công ty TCHN:

- a. Tham gia vào Hội đồng đấu giá với vai trò là Thành viên hội đồng.
- b. Tiếp tục có ý kiến tham gia, biểu quyết, quyết định tại cuộc họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông để Công ty TCHN:

(i) Xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan phải hoàn tất việc đối chiếu công nợ phải thu quá hạn chưa đối chiếu, chưa xác nhận với khách hàng là 3.592.212.659 đồng (*bằng chữ: Ba tỷ, năm trăm chín mươi hai triệu, hai trăm mười hai nghìn, sáu trăm năm mươi chín đồng*);

(ii) Có giải pháp thanh toán các khoản nợ đến hạn theo quy định.

c. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, TCT và các quy định liên quan về toàn bộ nội dung thông tin, hồ sơ, tài liệu cung cấp trong việc chuyển nhượng vốn.

d. Thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ theo Quy chế số 2188/QC-TCg ngày 02/7/2024 về Quản lý Người đại diện phần vốn của TCT đầu tư vào doanh nghiệp khác và các quy định khác có liên quan cho đến khi hoàn tất quá trình chuyển nhượng vốn.

Điều 3. Tổng Giám đốc TCT, Ban chỉ đạo, Người đại diện phần vốn của TCT tại Công ty TCHN có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này bảo đảm công khai, minh bạch, theo nguyên tắc thị trường, thu hồi vốn đầu tư ra ngoài của TCT ở mức cao nhất, hạn chế tối đa tổn thất đầu tư trong chuyển nhượng vốn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Tổng Giám đốc TCT, Ban Chỉ đạo, Người đại diện phần vốn của TCT tại Công ty TCHN và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy QCSG (để b/c);
- Đ/c Chủ tịch TCT;
- Đ/c Tổng Giám đốc TCT;
- Ban Kiểm soát TCT;
- Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc;
- Người đại diện phần vốn của TCT tại Công ty TCHN (Đ/c Cao Minh Thành);
- Bộ phận giúp việc của Chủ tịch TCT;
- Lưu: VT, BCD. T15.

CHỦ TỊCH



Đại tá Nguyễn Năng Toàn